

Số: 488 /BC-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết
số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên;

Thực hiện Công văn số 4834/BTC-TH ngày 15/4/2025 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang báo cáo như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25/NQ-CP NGÀY
05/02/2025 CỦA CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, trong đó có giao mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh An Giang năm 2025 là 8,5% trở lên.

Nhằm phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số theo Công điện số 140/CĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025; UBND tỉnh An Giang đã ban hành: Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2025 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh An Giang năm 2025; Văn bản số 59/UBND-TH ngày 16/01/2025 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025. Đồng thời, để triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 25/NQ-CP, Tỉnh tiếp tục ban hành Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 25/02/2025 về triển khai thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế phấn đấu 10% trở lên. Đồng thời xây dựng Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 của tỉnh phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng 10%.

Kết quả quý I năm 2025 tình hình kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực; tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) quý I ước tăng 7,12%, mặc dù chưa đạt kịch bản cả năm 10% (quý I đạt 9,03%) mà tính đề ra, tuy nhiên vượt kịch bản cả năm 8,50% (Quý I đạt 7,00%) theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ. Trong đó: Khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 3,55%

(Theo kịch bản 8,50% thì Quý I là 2,16%; Kịch bản 10% thì Quý I là 3,96%); Khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 11,16% (Theo kịch bản 8,50% thì Quý I là 13,11%; Kịch bản 10% thì Quý I là 14,99%); Khu vực dịch vụ tăng 9,73% (Theo kịch bản 8,50% thì Quý I là 10,25%; Kịch bản 10% thì Quý I là 13,23%).

1. Nguyên nhân chưa đạt kịch bản tăng trưởng của tỉnh phần đầu 10%

Mặc dù theo Nghị quyết 25/NQ-CP, Chính phủ giao mục tiêu tăng trưởng cho tỉnh An Giang là 8,5% trở lên, tuy nhiên để mục tiêu phần đầu tăng trưởng cả năm 2025 và của cả nhiệm kỳ thì tỉnh An Giang quyết tâm thực hiện đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 là 10%. Kết quả tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2025 đã đạt mục tiêu tăng trưởng 8,5% theo Nghị quyết 25/NQ-CP của Chính phủ, nhưng chưa đạt kịch bản tăng trưởng 10% của tỉnh. Nguyên nhân chưa đạt kịch bản phần đầu 10% của tỉnh, gồm những nguyên nhân chủ yếu sau:

- *Khu vực I:* do diện tích nhiễm bệnh tăng; giá trị và sản lượng lúa đóng góp vào tăng trưởng giảm (khoảng 45% trong tổng giá trị của Khu vực I) do khó khăn về thị trường xuất xuất; diện tích gieo trồng loại hoa màu giảm so cùng kỳ giảm nên tổng sản lượng thu hoạch và giá trị cũng giảm theo.

- *Khu vực II:* Một số mỏ đã chưa được phép khai thác nên sản phẩm đã giảm so cùng kỳ; giải ngân vốn đầu tư công quý I chưa cao; nhiều dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh còn đang vướng mắc pháp lý chưa được tháo gỡ nên nguồn lực, dòng vốn chưa được khơi thông, làm ảnh hưởng đến tăng trưởng ngành xây dựng. Ngoài ra, tình hình xuất khẩu gạo đang trong giai đoạn khó khăn nên ảnh hưởng đến sản xuất công nghiệp chế biến.

- *Khu vực III:* Mặc dù người dân tăng mức chi tiêu nhưng nhìn chung thu nhập còn thấp nên ảnh hưởng đến sức mua, tiêu dùng dịch vụ. Các loại hình dịch vụ của tỉnh phát triển khá mạnh nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của người dân. Số lượng du khách trong Quý I năm 2025 khá cao (4,1 triệu lượt khách), tổng doanh thu từ hoạt động du lịch 4.700 tỷ đồng. Tuy nhiên, mức chi tiêu bình quân chung của một lượt khách du lịch tại An Giang vẫn chưa cao (theo khảo sát khoảng 1.965.000 đồng), chủ yếu chi thuê phòng nghỉ và ăn uống chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu chi tiêu khách du lịch nội địa, kể đến là các mục chi cho hoạt động đi lại, mua sắm, tham quan. Các mục chi khác như vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe chiếm tỷ trọng không đáng kể.

2. Giải pháp

- *Đối với Khu vực I:* Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dự báo sớm tình hình thời tiết, hạn hán, biến đổi khí hậu; điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; đảm bảo nước sạch sinh hoạt cho người dân và hoạt động sản xuất. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án 01 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao, ứng dụng mạnh mẽ khoa học kỹ thuật, tăng vòng quay sản xuất; đẩy mạnh liên kết sản xuất để nâng cao sản lượng, chất lượng và giá trị cho các sản phẩm lúa, thủy sản, gia súc, gia cầm rau màu, cây ăn trái và cây dược liệu, kiểm soát tốt dịch bệnh. Ngành Nông nghiệp và các địa phương cần có chương trình, kế hoạch cụ thể để hỗ trợ các nhà đầu tư và người dân mở rộng quy mô sản xuất nông nghiệp và xuất khẩu.

- *Đối với Khu vực II:* Thường xuyên kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là tuyến cao tốc Châu Đức - Cần Thơ - Sóc Trăng và các công trình trọng điểm khác của tỉnh. Yêu cầu các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân, phân đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 100% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 32/CD-TTg.

Tập trung rà soát, tháo gỡ, xử lý dứt điểm các vướng mắc pháp lý của dự án ngay trong tháng 4 năm 2025 để khởi động lại và khơi thông nguồn lực đầu tư đưa dòng vốn vào thị trường, thúc đẩy phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư xây dựng trong dân. Tập trung tham mưu thành lập Cụm công nghiệp Hòa An (huyện Chợ Mới) và CCN Mỹ Phú (huyện Châu Phú); hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai khắc phục các dự án Năng lượng tái tạo giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 233/NQ-CP.

Hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp tập trung sản xuất, tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường để có thêm nhiều đơn hàng mới, đặc biệt là đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh như lúa gạo, thủy sản, may mặc và trái cây. Có kế hoạch sản xuất đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào, không làm gián đoạn chuỗi sản xuất và chuỗi cung ứng. Rà soát các cơ chế, chính sách tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi hợp lý.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh làm cơ sở triển khai các dự án trong và ngoài ngân sách. Triển khai nhanh và hiệu quả, đảm bảo tính chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục đầu tư các dự án thuộc các lĩnh vực ưu tiên đầu tư trên cơ sở các quy định mới ban hành. Đồng thời, xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh để khuyến khích đầu tư, tạo hành lang pháp lý, vận hành thông suốt, đồng bộ từ trung ương đến địa phương.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp và đẩy mạnh thu hút đầu tư, làm cho An Giang trở thành địa chỉ tin cậy, điểm đến hấp dẫn của nhà đầu tư. Phát huy tốt vai trò của Tổ công tác đặc biệt, các Sở, ban, ngành và địa phương tăng cường đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- *Đối với Khu vực III:* Hỗ trợ có hiệu quả cho doanh nghiệp sản xuất hàng hóa và xuất khẩu. Mở rộng, nâng cấp các cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch, nâng cao chất lượng các dịch vụ tín dụng, ngân hàng, ăn uống, lưu trú và mua sắm. Đặc biệt là vận dụng tối đa cơ hội, tăng cường quảng bá để phát triển du lịch và kích thích tăng chi tiêu của du khách thông qua việc Lễ Hội vía Bà Chúa Xứ Núi Sam được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến, tình hình chính sách biên mậu; kịp thời dự báo, nhận định và triển khai các giải pháp kịp thời để hỗ trợ, đồng hành, định hướng cho doanh nghiệp thích ứng linh hoạt, ổn định và phát triển hoạt động thông quan hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Theo số liệu thống kê, ước quý

I/2025 sản lượng xuất khẩu gạo đạt 32,2 nghìn tấn, tương đương 16 triệu USD, giảm 73% về kim ngạch so cùng kỳ. Vừa qua, Hoa Kỳ đưa ra lệnh áp thuế đối ứng với Việt Nam lên tới 46%, dự báo sẽ ảnh hưởng đến ngành xuất khẩu thủy sản của tỉnh An Giang. Ngành Công Thương và Nông nghiệp nắm chắc tình hình sản xuất, xuất khẩu 02 mặt hàng chủ lực trên của tỉnh để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền có giải pháp, chính sách ứng phó phù hợp.

Tiếp tục theo dõi nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình hình lao động, việc làm, tiền lương, đời sống người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn nhất là doanh nghiệp gặp khó khăn. Tăng cường kết nối thông tin về việc làm, giới thiệu việc làm cho người lao động. Phát triển mạnh các dịch vụ thương mại, du lịch tại các địa bàn có thế mạnh về du lịch như thành phố Long Xuyên và Châu Đốc, Tịnh Biên, Thoại Sơn, Tri Tôn, ... kích thích sản xuất và tiêu dùng của người dân và du khách. Tập trung rà soát những điểm yếu và thiếu, bất cập trong quá trình điều hành, quản lý để điều chỉnh, củng cố phù hợp, sẵn sàng cho bút phá Quý II năm 2025.

II. TÌNH HÌNH NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2025

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Công điện số 140/CD-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025, UBND tỉnh An Giang đã ban hành các Kế hoạch để làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, cụ thể như sau: (1) Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; (2) Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2025 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh An Giang năm 2025; (3) Văn bản số 59/UBND-TH ngày 16/01/2025 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025. Kết quả tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2025 đạt nhiều kết quả tích cực, cụ thể như sau:

1. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

1.1. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

- Về trồng trọt: Tính đến ngày 16/4/2025, đã thu hoạch dứt điểm vụ Đông Xuân với diện tích 227.980/227.980 ha, đạt 100% diện tích xuống giống, ước năng suất bình quân 7,5 tấn/ha và xuống giống vụ Hè Thu 162.672/228.993 ha kế hoạch, đạt 71% kế hoạch. Các giai đoạn vụ lúa Hè Thu 2025 như sau: giai đoạn mạ là 113.186 ha (69,58% diện tích xuống giống), giai đoạn đẻ nhánh là 41.208 ha (25,22% diện tích xuống giống) và giai đoạn đòng 8.458 ha (5,2% diện tích xuống giống). Về hoa màu, lũy kế đến ngày 16/4/2025 đã thu hoạch vụ Đông Xuân 17.352/17.562 ha, đạt 98,9% diện tích xuống giống, gồm: rau dưa các loại,... Đã xuống giống vụ Hè Thu 6.829/18.235 ha, đạt 37,45% kế hoạch, gồm: bắp, cải các loại, rau dưa các loại....

- Về chăn nuôi: Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát tốt, tạo sự yên tâm cho người chăn nuôi nên quy mô đàn chăn nuôi tiếp tục ổn định và có xu hướng tăng. Đàn trâu bò: Ước tính đàn trâu bò hiện có khoảng

47 ngàn con, trong đó đàn bò 45 ngàn con; Đàn heo: Ước tính đàn heo hiện có khoảng 90 ngàn con; Đàn gia cầm: Đàn gia cầm ước khoảng 8 triệu con. Ước tính tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng khoảng 3,4 ngàn tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 19,3 ngàn tấn.

- Về lâm nghiệp: Tiếp tục tập trung công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR), bảo vệ rừng và gieo ương chuẩn bị cây giống lâm nghiệp để triển khai thực hiện trồng theo kế hoạch năm 2025. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước khoảng 2,9 ngàn m³, sản lượng củi 23,3 ngàn ster. Lũy kế từ đầu năm đến nay 11 ngàn m³; sản lượng củi 75 ngàn ster.

- Về thủy sản: Ước tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng (bao gồm sản lượng nuôi lồng, bè) khoảng 59 ngàn tấn. Lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 268 ngàn tấn. Trong đó: Sản lượng cá tra thu hoạch (bao gồm sản lượng nuôi lồng, bè) khoảng 53 ngàn tấn. Lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 244 ngàn tấn. Ước sản lượng thủy sản khai thác nội địa trong tháng khoảng 197 tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay khoảng 772 tấn.

- Về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Lũy kế tính đến nay, toàn tỉnh có 80/110 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ 72,73%; 38/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tỷ lệ 47,5%; 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

1.2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Trong tháng 4 năm 2025, tình hình sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn có nhiều khởi sắc; đặc biệt ngành may mặc, giày da tiếp tục duy trì tăng trưởng tốt, nhiều doanh nghiệp tuyển dụng thêm lao động, công nhân phải tăng ca, tăng giờ làm và doanh nghiệp có nhiều chính sách phúc lợi vừa khuyến khích tinh thần và tăng thu nhập cho người lao động. Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng tốt, đặc biệt là ngành chế biến, chế tạo. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực, thế mạnh của tỉnh sản xuất ổn định và tăng so với cùng kỳ như gạo xay xát, thủy sản đông lạnh, quần áo, giày dép da, rau quả đông lạnh...

Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được chú trọng. Ước lũy kế giải ngân vốn từ đầu năm đến hết tháng 4 năm 2025 là 1.418.184 triệu đồng, đạt 14,32% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 13,98% kế hoạch vốn tỉnh giao.

1.3. Khu vực dịch vụ

Hoạt động bán buôn, bán lẻ tiếp tục thuận lợi, nhiều cửa hàng tiện lợi, siêu thị, chợ truyền thống, sức mua luôn nhộn nhịp. Hệ thống phân phối hiện đại của tỉnh đa dạng và phong phú về loại hình mua sắm, giao dịch và phân phối hàng hóa. Các siêu thị, cửa hàng tiện lợi ra đời đã đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân về thực phẩm sạch, nhận được sự đồng thuận cao của người dân địa phương. Đề chủ động nguồn hàng phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, các doanh nghiệp, cơ sở cá thể tăng lượng hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong dân.

Ước doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tháng 4/2025 ước đạt 22.142,3 tỷ đồng, tăng 2,97% so tháng trước, tăng 17,35% so cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 87.629 tỷ đồng, tăng 15,39% so cùng kỳ. Trong đó: Doanh thu hoạt động bán buôn và bán lẻ hàng hóa tháng 4/2025 ước đạt 19.164,2 tỷ đồng, tăng 2,66% với tháng trước, tăng 16,93% so cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 75.792 tỷ đồng, tăng 15,17% so cùng kỳ. Ước doanh thu các ngành dịch vụ tháng 4/2025 đạt 2.978,1 tỷ đồng, tăng 4,98% so tháng trước, tăng 20,17% so cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 11.838 tỷ đồng, tăng 16,83% so cùng kỳ. Ước doanh thu hoạt động vận tải và kho bãi tháng 4/2025 đạt 833,4 tỷ đồng, tăng 1,78% so tháng trước và tăng 18,33% so cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt trên 2.514 tỷ đồng, tăng 17,27% so cùng kỳ.

Về hoạt động du lịch, trong tháng 4, An Giang đón khoảng 01 triệu lượt khách (tương đương so với cùng kỳ). Trong đó, khách quốc tế lưu trú ước đạt 3.800 lượt (tăng 52% so với cùng kỳ). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.200 tỷ đồng (tăng 9% so với cùng kỳ). Lũy kế 4 tháng đầu năm, An Giang đón 5,1 triệu lượt khách (tương đương so với cùng kỳ, ước đạt 51% so với kế hoạch). Trong đó, khách quốc tế lưu trú ước đạt 11.800 lượt (tăng 12,3% so với cùng kỳ). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 5.900 tỷ đồng (tăng 5,3% so với cùng kỳ, ước đạt 55% so với kế hoạch).

Nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến, thông tin du lịch được tổ chức như: Hội thi “Văn hóa ẩm thực truyền thống” trong khuôn khổ Ngày Hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào dân tộc Khmer tỉnh An Giang lần thứ XIV năm 2025 tại Tri Tôn; tham gia Hội thi bánh dân gian tại Lễ hội Bánh dân gian Nam Bộ lần thứ XII năm 2025 tại thành phố Cần Thơ; tham gia quảng bá du lịch tại sự kiện triển lãm “Không gian Du lịch, di sản văn hoá, danh thắng và sản phẩm thủ công truyền thống Việt Nam” tại thành phố Huế.

1.4. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới vẫn rất khó đoán định, nhu cầu hàng hoá tại nhiều thị trường lớn sụt giảm nhưng kết quả xuất khẩu đạt được trong những tháng đầu năm vẫn tăng trưởng. Tỉnh An Giang chủ động đánh giá, nghiên cứu tình hình và chuẩn bị các giải pháp ứng phó trước tình hình Hoa Kỳ yêu cầu áp thuế đối ứng 46% đối với hàng hóa của Việt Nam. Kim ngạch xuất khẩu duy trì ổn định. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu từ đầu năm đến nay ước đạt trên 486 triệu USD, tăng 2,28% so cùng kỳ, kim ngạch xuất khẩu ước đạt trên 302 triệu USD, tăng 0,46% so cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước đạt trên 185 triệu USD, tăng 5,39% so cùng kỳ.

Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu trong 4 tháng đầu năm như sau: Thủy sản đông lạnh: Ước sản lượng xuất khẩu đạt 39,1 nghìn tấn, tương 80,3 triệu USD, tương đương về lượng và tăng 5,39% về kim ngạch so cùng kỳ. Gạo: sản lượng xuất khẩu gạo đạt 32,2 nghìn tấn, tương đương 16 triệu USD, giảm 73% về kim ngạch so cùng kỳ. Hiện nay, gạo 5% có giá xuất khẩu 398 USD/tấn, gạo 25% có giá xuất khẩu 369 USD/tấn; riêng gạo Nhật không ảnh hưởng cạnh tranh về giá, hiện có giá xuất khẩu hơn 940 USD/tấn. Rau quả đông lạnh: Ước sản lượng xuất khẩu đạt 34,8 nghìn tấn, tương đương 22,8 triệu USD, tăng

28,86% về kim ngạch so cùng kỳ. Hàng may mặc (quần áo): xuất khẩu đạt 74,6 USD, tăng 22,69% về kim ngạch so cùng kỳ. Hàng giày dép: xuất khẩu đạt 82,6 USD, tăng 32,57% so cùng kỳ.

1.5. Về Tài chính - Ngân hàng

Ước thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn 4 tháng năm 2025 là 3.250 tỷ đồng, đạt 42,32% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, vượt tiến độ bình quân dự toán (33,33%/4 tháng), gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 150 tỷ đồng, đạt 32,61% dự toán. Thu nội địa: 3.100 tỷ đồng, đạt 42,94% dự toán; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 1.730 tỷ đồng, đạt 37,6% dự toán.

Ước chi ngân sách địa phương 4 tháng năm 2025 là 5.960 tỷ đồng, đạt 25,44% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, gồm: Chi cân đối ngân sách: 4.120 tỷ đồng, đạt 26,86% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Chi đầu tư phát triển: 618 tỷ đồng, đạt 14,84% dự toán. Chi thường xuyên: 4.301 tỷ đồng, đạt 31,32% dự toán. Chi từ nguồn trung ương bổ sung mục tiêu: 1.040 tỷ đồng, đạt 30,34% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: Chi đầu tư phát triển: 762 tỷ đồng, đạt 18,67% dự toán. Chi thường xuyên: 227 tỷ đồng, đạt 33,33% dự toán. Chi chương trình MTQG: 51 tỷ đồng, đạt 14,64% dự toán.

Huy động vốn và tín dụng tiếp tục tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đến cuối quý I năm 2025, vốn huy động tại địa phương ước đạt 78.400 tỷ đồng, tăng 2,44% so cuối năm 2024, tăng 16,11% so cùng kỳ. Dự nợ tín dụng ước đạt 130.200 tỷ đồng, tăng 4,01% so cuối năm 2024, tăng 14,40% so cùng kỳ. Tiếp tục triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

1.6. Về đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tỉnh An Giang tiếp tục đẩy mạnh thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2025. Ước tháng 4 năm 2025, trên địa bàn tỉnh An Giang có 90 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 450 tỷ đồng; 12 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại; 24 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động và 20 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể.

Lũy kế 4 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 381 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 1.730 tỷ đồng; có 155 doanh nghiệp hoạt động trở lại; 410 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và 92 doanh nghiệp giải thể. So với cùng kỳ năm 2024, số doanh nghiệp đăng ký mới tăng 52,54%, vốn đăng ký tăng 4,41%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm 42,86% và số doanh nghiệp giải thể tăng 53,85%.

Trong tháng 4, tỉnh đã tiếp và cung cấp thông tin cho một số nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu đầu tư tại Khu công nghiệp Bình Hòa, Khu công nghiệp Xuân Tô thực hiện dự án may mặc, thủy sản... Tiếp và làm việc Công ty Cổ phần tập đoàn Thaco đến nghiên cứu, khảo sát, tìm hiểu đầu tư tại Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Công ty TNHH Công nghệ may mặc Spectre An Giang Việt Nam (về tiến độ

thực hiện dự án). Lũy kế đến nay, các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 47 dự án (trong đó: 08 dự án 100% vốn nước ngoài và 01 dự án có nhà đầu tư người nước ngoài Hàn Quốc là thành viên) với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 7.500 tỷ đồng¹, tổng diện tích đất cho thuê 148 ha³ (trên GCNĐKĐT).

Khu công nghiệp Bình Hòa hiện có 15/18 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm cho khoảng 18.000 lao động, 01 dự án ngừng hoạt động, 02 dự án đang thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động. Khu công nghiệp Bình Long có 08/09 dự án đang hoạt động, giải quyết việc làm cho khoảng 1.033 lao động, 01 dự án ngừng hoạt động. Khu công nghiệp Xuân Tô có 02 dự án được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực, trong đó 01 dự án đang triển khai xây dựng. Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên có 10 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực. Khu vực cửa khẩu Khánh Bình có 06/07 dự án đang hoạt động, 01 dự án đang triển khai xây dựng. Khu vực cửa khẩu Vĩnh Xương có 01 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực.

2. Về một số lĩnh vực xã hội

2.1. Về lao động, việc làm

Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động cho: 1.978 trường hợp (giải quyết việc làm mới cho 215 lao động). Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm cho 5.147 trường hợp, đạt 78,11% so với cùng kỳ năm 2024². Trong đó, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 257 lao động³ (đã xác nhận vay vốn tín dụng cho 76 lao động có nhu cầu vay vốn để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (trong đó Trung tâm Dịch vụ việc làm xác nhận 37 lao động); hỗ trợ chi phí ban đầu 26 lao động đủ điều kiện đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, kinh phí 130 triệu đồng).

Trong tháng, đã cấp 11 Giấy phép lao động cho (GPLĐ); gia hạn 09 GPLĐ; cấp lại 01 GPLĐ người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (Công ty TNHH MTV Sportline Apparel Việt Nam; Công ty TNHH Universal Apparel; Công ty TNHH An Giang Samho Công ty TNHH Oriental Garment AG; Công ty TNHH Giáo dục T&T). Lũy kế từ đầu năm đến nay cấp mới 23 GPLĐ; cấp lại 05 GPLĐ; gia hạn 17 GPLĐ; thu hồi 11 GPLĐ; nhận 04 báo cáo sử dụng lao động người nước ngoài. Tổng số lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh là 162 lao động⁴ (trong đó, số lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp là 115 lao động).

2.2. Về an sinh xã hội

¹ Trong đó: KCN Bình Hòa 4.755,87 tỷ đồng; KCN Bình Long 1.439,05 tỷ đồng; KCN Xuân Tô 518,17 tỷ đồng; KVCK Tịnh Biên 215,72 tỷ đồng; KVCK Vĩnh Xương 23 tỷ đồng; KVCK Khánh Bình 466,64 tỷ đồng.

² Trong đó, tổ chức được 12 Cụm (điểm) tại 02 huyện, thị, thành phố (Chợ Mới; Long Xuyên) với 420 lao động và 19 lượt doanh nghiệp tham dự trực tiếp, giải quyết việc làm mới 848 lao động.

³ Lũy kế từ đầu năm đến nay: Nhật Bản: 171 lao động, Đài Loan: 73 lao động, Hàn Quốc: 10 lao động, Saudi Arabia: 01 lao động, Trung Quốc: 01 lao động; Lithuania: 01 lao động.

⁴ Trung Quốc 55 (KCN: 49), Thái Lan 43 (KCN: 43), Hàn Quốc: 25 (KCN: 20), Philippines: 17 (KCN: 3), Nhật Bản: 8; Hoa Kỳ: 3; Ấn Độ: 4; Ghana: 4; Pakistan: 01; Zambia: 01; Israel: 01.

Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các chính sách chăm sóc đời sống người có công với cách mạng; tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công và thân nhân, Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang vào Tết Nguyên đán và nhân Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Thực hiện chế độ điều dưỡng hồi phục sức khỏe tại nhà cho người có công trong năm 2025 với kinh phí trên 04 tỷ đồng cho 1.624 người.

Ban hành Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) cho 1.102 trường hợp (ngoài tỉnh 713 trường hợp) với tổng số tiền chi trả là 23.674 triệu đồng. Ban hành Quyết định dừng TCTN cho 56 lao động có việc làm trở lại làm việc. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã giải quyết TCTN cho 3.716 trường hợp (ngoài tỉnh 2.222 trường hợp), với tổng số tiền là 76.828 triệu đồng; lao động đang hưởng TCTN có việc làm trở lại làm việc 319 lao động (trong đó: lao động trong tỉnh 211, lao động ngoài tỉnh 108 lao động). Lũy kế đến ngày 14/4/2025 đã thu hồi được 187/693 trường hợp bảo hiểm thất nghiệp sai quy định, với số tiền 673.599.825 đồng.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025”, tính đến ngày 16/4/2025, toàn tỉnh đã tổ chức khởi công xây dựng 2.630 căn (đạt 83,33%) trong đó: 2.282 căn xây mới và 348 căn sửa chữa. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1.736 hộ (1.472 căn xây mới; 264 căn sửa chữa). Riêng nhóm đối tượng người có công với cách mạng đã khởi công 325 căn/469 căn, đạt 69,3% (thấp hơn bình quân chung của tỉnh), hoàn thành đưa vào sử dụng 267 căn. Đánh giá tiến độ thực hiện: Có 05 đơn vị cấp huyện đã cơ bản hoàn thành mục tiêu, gồm: thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, thị xã Tân Châu, huyện Châu Phú và huyện Thoại Sơn. Đối với nhóm người có công, tỷ lệ khởi công còn khá thấp, chỉ đạt 69,3%, thấp hơn bình quân chung của tỉnh. Có 02 đơn vị có tiến độ triển khai chậm nhất là huyện An Phú 40,29% (trong đó nhóm người có công 30,61%) và huyện Chợ Mới 47,56% (trong đó nhóm người có công 46,97%). Tỉnh còn khoảng 1.976 hộ có nhu cầu về nhà ở nhưng không đảm bảo đủ các điều kiện như: chưa có đất ở, đang ở nhờ trên đất của người khác, có đất nhưng không phải đất ở.

Về bảo hiểm xã hội (BHXH): Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 14,79%, trong đó: BHXH bắt buộc đạt 12,82%, BHXH tự nguyện đạt 1,97%. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,83%.

2.3. Về giáo dục đào tạo

Trong tháng 4 năm 2025, ngành Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức triển khai thực hiện đạt hầu hết các nhiệm vụ đã đề ra. Công tác tổ chức các kỳ thi, hội thi của ngành đảm bảo đúng kế hoạch. Bên cạnh, công tác chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi Tuyển sinh 10 và tốt nghiệp THPT năm 2025 cũng được chủ động chuẩn bị nhằm đảm bảo tiến độ, duy trì chất lượng giáo dục.

2.4. Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Ngành Y tế tập trung các hoạt động phòng chống các dịch bệnh trước cũng như phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cho người

dân; nâng cao chất lượng đội ngũ y tế; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân viên y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Duy trì và đảm bảo tốt các hoạt động khám chữa bệnh; nâng cao chất lượng các hoạt động y tế cơ sở, duy trì 100% trạm y tế xã có bác sĩ làm việc.

Trong kỳ báo cáo đã ghi nhận 162 trường hợp mắc sốt xuất huyết (SXH), không tử vong; đã phát hiện và xử lý 71 ổ dịch SXH trên địa bàn toàn tỉnh. Lũy kế từ đầu năm đến nay số mắc SXH là 420 ca, không có tử vong; đã phát hiện và xử lý tổng cộng 143 ổ dịch SXH trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời, ghi nhận 221 trường hợp mắc Tay-Chân-Miệng (TCM), không tử vong; đã phát hiện và xử lý 21 ổ dịch TCM trên địa bàn toàn tỉnh. Lũy kế từ đầu năm đến nay số mắc TCM là 617 ca, không có tử vong; đã phát hiện và xử lý 49 ổ dịch TCM trên địa bàn toàn tỉnh.

Tính đến ngày 31/3/2025, số người nhiễm HIV được phát hiện: 33 người và tử vong 00 người. So với cùng kỳ năm 2024, số người nhiễm HIV 119 người (giảm 86 người) và số tử vong 53 người (giảm 53 người).

2.5. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025): triển lãm các bộ ảnh chuyên đề “Thành tựu tỉnh An Giang 50 năm sau ngày giải phóng”, “Đại thắng mùa Xuân năm 1975 - Sức mạnh Việt Nam”, từ ngày 22 - 25/4/2025 tại Công trường Trưng Nữ Vương (thành phố Long Xuyên); tổ chức Lễ dâng hoa Tượng đài Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Lễ dâng hương tại Khu Lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng vào ngày 26/4/2025; Tổ chức Họp mặt kỷ niệm vào ngày 26/4/2025 tại Hội trường Tỉnh; Tổ chức Chương trình nghệ thuật chủ đề “Hành trình 50 năm - Khát vọng vươn xa” vào ngày 25/4/2025 tại Công trường Trưng Nữ Vương (thành phố Long Xuyên).

Về thể thao thành tích cao của An Giang, các bộ môn thể thao: Bơi lội, Wushu, Pencak Silat, Bắn cung, Kickboxing, Karate, Điền kinh đã cử 11 HLV, 02 chuyên gia, 65 VĐV tham dự các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia năm 2025. Kết quả đoạt 31 huy chương các loại (07 HCV - 12 HCB - 22 HCD).

2.6. Về cải cách hành chính

Báo cáo Bộ Nội vụ kết quả công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2024; triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2025; tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2024; triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố năm 2024; tổ chức hội nghị đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2024 và triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025. Xây dựng và ban hành Kế hoạch Kiểm tra công vụ tỉnh An Giang năm 2025. Hoàn thành khảo sát Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đối với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2024 (dự kiến công bố trong Quý II năm 2025).

2.7. Công tác tư pháp

Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật; Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; Quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước; Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trong tháng, tham gia ý kiến đối với 06 đề nghị xây dựng Nghị quyết và 08 đề nghị xây dựng Quyết định. Thẩm định 09 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (09 quyết định); góp ý 19 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (02 Luật; 06 Nghị định, 02 Thông tư, 04 nghị quyết, 05 quyết định).

3. Về khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tài nguyên, môi trường

Về khoa học công nghệ, chuyển đổi số: Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghiên cứu xây dựng Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”. Ban hành của Tổ Công tác số 01 về phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số và cải cách hành chính thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2025. Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh An Giang để tham mưu việc chỉ đạo, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai các nhiệm vụ liên quan.

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2025 thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch năm được phê duyệt, trong đó, đã tổ chức 02 Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh; tổ chức 01 Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn tổ chức chủ trì, chủ nhiệm thực hiện Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thông báo tổ chức tuyển chọn thực hiện 01 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2024-2025; cấp 01 giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cập nhật lên website TBT AGi 18 tin tức sự kiện;...

Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn đạt 98,4%. An Giang đã thực hiện đồng bộ 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (766 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ số hóa của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia ghi nhận Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 84,66%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử đạt 84,35%. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đạt 100%; Hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) đạt tỷ lệ lần lượt là 96%, 92%, 89%. Tỷ lệ báo cáo của cơ quan nhà nước được thực hiện trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp dữ liệu động tĩnh đạt 100%; Tổng số cơ quan nhà nước cấp tỉnh hoàn thiện Chính quyền điện tử đến tháng 4/2025 là 12/1414 cơ quan, đạt tỷ lệ 85,7%.

Về tài nguyên và môi trường: Tập trung giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành. Trong kỳ, đã tiếp nhận mới 19.103 hồ sơ, lũy kế đã tiếp nhận và giải quyết 68.750 hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính các lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản và tài nguyên nước. Thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là 34.311 hồ sơ: Cấp tỉnh: 558 hồ sơ, đã thực hiện xong đúng hạn là 446 hồ sơ, trễ hạn 18 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 3,87%), chuyển kỳ sau 94 hồ sơ. Cấp huyện: 33.753 hồ sơ, đã thực hiện xong đúng hạn là 28.674 hồ sơ, trễ hạn là 726 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 2,46%), chuyển kỳ sau là 4.353 hồ sơ. Thực hiện theo quy trình nội bộ tại cấp huyện (chủ yếu hồ sơ dịch vụ đo đạc và đăng ký thế chấp): 34.439 hồ sơ. Lũy kế đã triển khai 32 cuộc thanh, kiểm tra về tài nguyên và môi trường (cấp huyện 32 cuộc) với 39 tổ chức, cá nhân. Phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 trường hợp với số tiền 125 triệu đồng. Đồng thời, đã nhắc nhở các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường.

4. Về quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh

Các lực lượng phối hợp giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra tội phạm về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội: 74 vụ, giảm 05 vụ (74/79), giảm 6,3% so với tháng trước; Đã điều tra, làm rõ 91,9% (68/74 vụ), bắt, xử lý 126 đối tượng; từ đầu năm đến nay, tội phạm về TTXH xảy ra 342 vụ, giảm 145 vụ (342/487), giảm 29,8% so với cùng kỳ năm 2024; Đã điều tra làm rõ 75,1% (257/342 vụ), bắt, xử lý 437 đối tượng. Tội phạm kinh tế, tham nhũng, buôn lậu gian lận thương mại: phát hiện, bắt giữ 09 vụ, giảm 03 vụ (09/12), giảm 25% so với tháng trước. Tội phạm, tệ nạn về ma túy: phát hiện, bắt giữ 29 vụ, tăng 19 vụ (29/10) so với tháng trước; Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện bắt giữ 126 vụ, tăng 40 vụ (126/86 vụ), tăng 46,5% so với cùng kỳ 2024.

Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: phát hiện 03 vụ, tăng 03 vụ (03/00) so với tháng trước; lũy kế đến nay, phát hiện 28 vụ tội phạm và VPPL về môi trường, liên quan 33 cá nhân, giảm 42 vụ (28/70), giảm 60% so với cùng kỳ năm 2024. Tội phạm sử dụng công nghệ cao: không phát hiện, không tăng giảm so với tháng trước; Lũy kế 04 tháng đầu năm, đã phát hiện 22 vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao, tăng 19 vụ (22/03) so với cùng kỳ năm 2024. Tình hình trật tự, an toàn giao thông: xảy 28 vụ TNGT (đều là TNGT đường bộ), làm chết 15 người, bị thương 16 người; tăng 04 vụ (28/24 – tăng 16,7%), tăng 03 người chết (15/12 – tăng 25%), tăng 03 người bị thương (16/13 tăng 23,1%) so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu là: sử dụng rượu, bia, đi không đúng phần đường, làn đường, không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, người đi bộ vi phạm quy tắc giao thông, chuyển hướng không đúng quy định.

Trong tháng xảy ra 02 vụ cháy, không tăng giảm (02/02 vụ) so với tháng trước, không có thiệt hại về người, thiệt hại tài sản trị giá 167 triệu đồng; Lũy kế đến nay, xảy ra 04 vụ cháy, giảm 02 vụ (04/06), giảm 33,3% so với cùng kỳ năm 2024, không có thiệt hại về người, không tăng giảm (00/00), thiệt hại tài

sản trị giá 1,767 tỷ đồng; nguyên nhân: sơ suất trong sử dụng thiết bị điện và sự cố điện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang tháng 4 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2024 trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của năm 2025. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều duy trì mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2024 như: Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh; doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa; tổng doanh thu từ hoạt động du lịch tăng với cùng kỳ. Thu ngân sách ước thực hiện 4 tháng đầu năm là 3.250 tỷ đồng, đạt 42,32% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, vượt tiến độ bình quân dự toán (33,33%/4 tháng). Trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 150 tỷ đồng, đạt 32,61% dự toán; Thu nội địa là 3.100 tỷ đồng, đạt 42,94% dự toán; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 1.730 tỷ đồng, đạt 37,6% dự toán.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2025

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh.

Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Tiếp tục theo dõi sản xuất vụ Hè Thu 2025 và liên kết tiêu thụ lúa nếp, rau màu và cây ăn trái. Tiếp tục triển khai rà soát địa điểm triển khai mô hình 50 ha tham gia Đề án một triệu hecta lúa chất lượng cao thực hiện liên tục 3 vụ bắt đầu từ vụ Thu Đông 2025,...

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công. Thường xuyên kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đoạn qua địa phận tỉnh An Giang và các công trình trọng điểm khác của tỉnh. Yêu cầu các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân, phân đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước trên 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Thủ trưởng các địa phương, đơn vị với vai trò người đứng đầu chịu trách nhiệm đối với trường

hợp không đảm bảo hoàn thành việc giải ngân vốn theo tiến độ đã đề ra. Từng chủ đầu tư phải xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng dự án, chi tiết tiến độ công việc hàng tuần, tháng, quý,... và phân công nhiệm vụ cụ thể để theo dõi, triển khai thực hiện.

Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ trong khả năng cao nhất cho doanh nghiệp, đặc biệt các dự án bất động sản nhưng phải đúng quy định của pháp luật và không hợp thức hóa các sai phạm. Xử lý nghiêm đối với cán bộ thiếu trách nhiệm, né tránh, gây khó khăn, phiền hà doanh nghiệp. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, để thu hút đầu tư; có giải pháp quyết liệt để cải thiện các chỉ số. Quyết liệt triển khai thực hiện tốt Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 và công tác cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh, tạo sự chuyển biến thực chất trong việc cung cấp dịch vụ công, giảm phiền hà, thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Tập trung triển khai công tác lập và điều chỉnh các quy hoạch; quá trình thực hiện các quy hoạch phải có kế hoạch, thời gian hoàn thành cụ thể trong từng phần việc; các quy hoạch chung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ khẩn trương hoàn thành để trình phê duyệt.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu ngân sách nhà nước, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế, nhất là đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, lưu trú, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới..., phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách Quý II năm 2025.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ các nguồn tài nguyên, khoáng sản; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép tài nguyên (đất, cát, đá,...). Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản ở các mỏ cát theo nội dung cấp bản xác nhận. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác giải quyết TTHC về đất đai của người dân.

Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội, chính sách người có công với cách mạng; khẩn trương triển khai kế hoạch phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025”, trước 30/4/2025 hoàn thành cho đối tượng Người có công và trước 30/6/2025 hoàn thành dứt điểm xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Có giải pháp quyết liệt, hữu hiệu nhằm nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân để đến cuối năm 2025 đạt 95% trở lên (*phấn đấu 100% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 32/CĐ-TTg*). Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình lao động, việc làm để hỗ trợ kịp thời, hiệu quả, tạo thêm việc làm, thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động.

Tập trung tuyên truyền, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, sự kiện trọng đại của đất

nước, của tỉnh, lễ hội truyền thống của địa phương: 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), Ngày Quốc tế lao động 1/5, 71 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2025), 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), Ngày Gia đình Việt Nam 28/6... Tuyên truyền chủ trương thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy; việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, không tổ chức cấp huyện tạo sự đồng thuận trong nội bộ và Nhân dân.

Tiếp tục xây dựng hồ sơ Khu di tích khảo cổ Óc Eo - Ba Thê trình UNESCO công nhận di sản văn hóa thế giới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông về Di tích Óc Eo - Ba Thê thật đa dạng, hiệu quả bằng nhiều hình thức để thu hút khách tham quan, du lịch.

Tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 181/KH-UBND tỉnh ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch số 01/KH-TCT01 ngày 04/04/2025 của Tổ Công tác số 01 về Phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và cải cách hành chính thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2025.

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh An Giang năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh.

Tiếp tục nghiên cứu triển khai Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo sự đột phá trong quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử các cấp. Triển khai các giải pháp thực hiện mục tiêu “Đến ngày 30/6/2025, tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức (cấp tỉnh, huyện, xã) phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thực hiện các chủ trương, chính sách, các chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ ngành Trung ương. Tiếp tục triển khai các chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị về sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

Tiếp tục quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí

thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị gắn với thực hiện dân chủ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các hành vi tiêu cực, tham nhũng và trách nhiệm của người đứng đầu. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy chế làm việc; kiểm soát hiệu quả và xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức có hành vi vụ lợi trong thực thi công vụ.

Tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng công an - quân sự - biên phòng và các địa phương nhằm bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu biên giới. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tuần tra, kiểm soát, quản lý các phương tiện xuất nhập cảnh khu vực biên giới. Phát huy phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, vận động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Trên là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025 của tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/c);
- CT và các P.CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước